

## **BÁO CÁO**

### **Tổng kết công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2013**

Năm 2013, trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới và trong nước gặp nhiều khó khăn, thách thức; dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt UBND tỉnh, tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2013 đạt những kết quả tích cực khá toàn diện; kinh tế tăng trưởng khá; sản xuất công nghiệp trên đà phục hồi, sản xuất nông nghiệp duy trì tương đối ổn định và được mùa; các lĩnh vực văn hóa, chính sách an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm; bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đạt kết quả quan trọng trên các mặt công tác.

#### **Phần 1.**

#### **KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ**

Năm 2013, toàn ngành Thanh tra tỉnh Hưng Yên đã triển khai 415 cuộc thanh tra, kiểm tra trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, quản lý kinh tế xã hội, trong đó 298 cuộc thanh tra hành chính, 117 cuộc thanh tra chuyên ngành. Qua thanh tra đã phát hiện, sai phạm về kinh tế là 46.426,729 triệu đồng; trong đó, kiến nghị thu hồi 14.280,892 triệu đồng, kiến nghị khác 32.145,837 triệu đồng; đã thu hồi 6.482,942 triệu đồng; ban hành 469 quyết định xử phạt vi phạm hành chính; chấn chỉnh kịp thời thiếu sót về công tác quản lý và kiến nghị xử lý về hành chính nhiều tổ chức, cá nhân có vi phạm.

Các cấp, các ngành của tỉnh đã tiếp 2.314 lượt công dân đến khiếu nại, tố cáo, đề nghị, phản ánh; nhận 1.380 đơn (khiếu nại: 340, tố cáo: 231, khác: 809), trong đó có 41 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết (khiếu nại: 20, tố cáo: 21); qua kiểm tra rà soát đã ban hành thông báo chấm dứt thụ lý 05 vụ việc.

#### **I. CÔNG TÁC THANH TRA**

##### **1. Thanh tra hành chính**

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thực hiện: 298 (kỳ trước chuyển sang: 21; triển khai trong kỳ báo cáo: 277); số cuộc theo kế hoạch: 292, đột xuất: 6;

- Về tiến độ, số cuộc kết thúc thanh tra trực tiếp tại đơn vị: 286 cuộc; đã ban hành kết luận: 279 cuộc.

b) Kết luận thanh tra:

- Phát hiện vi phạm:

+ Số đơn vị có vi phạm 421/774 đơn vị được thanh tra;

+ Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, thuộc lĩnh vực tài chính, đầu tư xây dựng cơ bản; Qua thanh tra đã kiến nghị xử lý về kinh tế số tiền: 45.486,479 triệu đồng (thu hồi nộp ngân sách: 13.040,642 triệu đồng; khác: 32.145,837 triệu

đồng). Đã thu hồi được 6.226,942 triệu đồng.

c) Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực:

- Quản lý, thực hiện dự án đầu tư xây dựng: Tiến hành 47 cuộc theo kế hoạch (kỳ trước chuyển sang: 4; trong kỳ: 43); kết thúc và ban hành 45 cuộc. Số đơn vị được thanh tra: 97, số đơn vị có sai phạm: 83. Qua thanh tra đã kiến nghị xử lý về kinh tế số tiền: 16.121,75 triệu đồng (thu hồi nộp ngân sách: 198,11 triệu đồng; loại ra khỏi giá trị quyết toán công trình số tiền: 15.923,64 triệu đồng).

- Quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách: Tiến hành 96 cuộc (kỳ trước chuyển sang: 16; trong kỳ: 80); kết thúc thanh tra trực tiếp: 94; ban hành kết luận: 92 cuộc. Số đơn vị được thanh tra: 279, số đơn vị có sai phạm: 143. Qua thanh tra đã kiến nghị xử lý về kinh tế số tiền: 28.288,387 triệu đồng (thu hồi nộp ngân sách: 12.278,4 triệu đồng; kiến nghị khác: 16.009,96 triệu đồng). Đã thu được: 5.976,81 triệu đồng.

- Lĩnh vực đất đai: Tiến hành 30 cuộc theo kế hoạch trong kỳ, đã kết thúc và ban hành kết luận 30 cuộc; Số đơn vị được thanh tra: 30, số đơn vị có sai phạm: 3. Qua thanh tra đã phát hiện sai phạm: 46,65 triệu đồng, 5ha đất (thu hồi: 41,33 triệu đồng, 2,36ha đất; khác: 5,32 triệu đồng, 2,64ha đất).

## **2. Thanh tra chuyên ngành**

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thực hiện 117;

- Số đối tượng được thanh tra, kiểm tra: 2.205 (cá nhân: 738, tổ chức: 1467).

b) Kết quả thanh tra:

- Số cá nhân, tổ chức vi phạm: 937;

- Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành: 469; tổng số tiền vi phạm: 1.240,25 triệu đồng.

## **3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra**

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra: 22 (từ năm 2012 chuyển sang: 5); số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: 22;

- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại đơn vị: 16; đã ban hành kết luận: 16.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Qua thanh tra cho thấy hầu hết các đơn vị đều có những hạn chế, khuyết điểm, thậm trí sai phạm, 16 đơn vị có vi phạm/16 đơn vị được thanh tra, kiểm tra;

- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra:

+ Việc xây dựng kế hoạch thanh tra chưa bám sát tình hình thực tế, chưa sâu sát do đó không hoàn thành kế hoạch thanh tra;

+ Một số đơn vị không ghi nhận ký Đoàn thanh tra; không có báo cáo giám sát hoạt động Đoàn thanh tra.

+ Chưa có báo cáo tiến độ cuộc thanh tra với người được giao nhiệm vụ giám sát hoạt động của đoàn thanh tra và người ra quyết định thanh tra.

+ Có đơn vị không lập kế hoạch tiến hành cuộc thanh tra; không thực hiện giám

sát hoạt động đoàn thanh tra.

+ Một số quyết định thanh tra không ghi thời hạn thanh tra.

- Kiến nghị: Qua thanh tra đã nêu rõ những hạn chế, khuyết điểm, đánh giá những mặt làm được từ khâu lập, ban hành Kế hoạch thanh tra đến khi tiến hành và kết thúc cuộc thanh tra (quy trình tiến hành cuộc thanh tra); chấn chỉnh, rút kinh nghiệm, đồng thời hướng dẫn các đơn vị thực hiện quy định của pháp luật về thanh tra.

#### **4. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác thanh tra**

- Tổng số văn bản (hướng dẫn, chỉ đạo) về công tác thanh tra mới được ban hành: 11;

- Tổng số văn bản (hướng dẫn, chỉ đạo) về công tác thanh tra được sửa đổi, bổ sung: 08;

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra được tổ chức: 22 với tổng số người tham gia: 2.407.

## **II. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**

### **1. Công tác tiếp công dân**

a) Kết quả tiếp công dân:

*Tiếp thường xuyên:* Số lượt: 2.314 với 3.074 người; số vụ việc: 1.092 (cũ: 930, mới phát sinh: 162); số đoàn đông người: 54.

*Tiếp định kỳ và đột xuất của lãnh đạo:*

- Số lượt 178 với 1.469 người; số vụ việc: 70 (cũ: 62, mới phát sinh: 8);

- Số đoàn đông người: 13 (có Biểu kèm theo).

b) Nội dung tiếp công dân:

- Số vụ việc khiếu nại: 106, tố cáo: 404, khác: 652. Nội dung về đất đai, tài chính: 699; Giải phóng mặt bằng: 120; Chính sách xã hội: 128; khác: 215.

### **2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo**

- Số đơn tiếp nhận trong kỳ: 1.380 (khiếu nại: 340; tố cáo: 231; khác: 809)

- Phân loại đơn theo nội dung:

+ Đơn khiếu nại: 340 (liên quan đến đất đai: 297; lĩnh vực khác: 43);

+ Đơn tố cáo: 231 (lĩnh vực hành chính: 26; tham nhũng: 20; khác: 185);

+ Đơn khác (kiến nghị, phản ánh, nặc danh): 809.

### **3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền**

a) Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền:

- Tổng số đơn khiếu nại: 340; vụ việc thuộc thẩm quyền: 20; số vụ việc đã giải quyết bằng quyết định hành chính: 14 (số vụ việc giải quyết lần 1: 14, lần 2 và sau 2 lần: 0);

- Kết quả giải quyết: số vụ việc khiếu nại đúng: 1, số vụ việc khiếu nại sai: 11, số vụ việc khiếu nại đúng một phần: 2;

- Tổng số quyết định giải quyết khiếu nại phải tổ chức thực hiện: 14; số quyết định đã thực hiện: 14. (có biểu kèm theo)

b) Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền:

- Tổng số đơn tố cáo: 21; vụ việc thuộc thẩm quyền: 21; số vụ việc đã giải quyết: 13;

- Kết quả giải quyết: số vụ việc tố cáo đúng: 6, số vụ việc tố cáo sai: 0, số vụ việc tố cáo đúng một phần: 7; phát hiện vi phạm và kiến nghị xử lý hành chính: 5;

- Tổng số quyết định phải tổ chức thực hiện: 16; số quyết định đã thực hiện: 16.  
(có danh sách các vụ việc kèm theo)

#### **4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo**

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra:

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra: 29; số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: 96;

- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại đơn vị: 23; đã ban hành kết luận: 23.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra:

- Hầu hết các đơn vị được thanh tra đều còn có tồn tại, hạn chế (cụ thể như nêu dưới đây).

- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra:

+ Còn có đơn vị chưa thực hiện phân loại, xử lý đơn thư theo biểu mẫu do Thanh tra Chính phủ quy định;

+ Có trường hợp cán bộ tiếp dân, xử lý đơn thư chưa phân loại rõ được đơn khiếu nại với đơn kiến nghị phản ánh;

+ Có nơi, số ghi chép còn sơ sài, thời hạn giải quyết còn kéo dài.

- Kiến nghị: Qua thanh tra đã chấn chỉnh, yêu cầu rút kinh nghiệm đối với các hạn chế, khuyết điểm; yêu cầu tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

#### **5. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo**

- Tổng số văn bản (hướng dẫn, chỉ đạo) về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo mới được ban hành: 28;

- Tổng số văn bản (hướng dẫn, chỉ đạo) về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo được sửa đổi, bổ sung: 9;

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo được tổ chức: 22; tổng số người tham gia: 2.407.

### **III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**

#### **1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện trong phạm vi trách nhiệm của địa phương**

a) Các hình thức cụ thể:

Các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh thường xuyên tiến hành tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh thông qua nhiều hình thức phù hợp: Hội thảo, hội nghị, tập huấn, sinh hoạt chuyên đề, ...

b) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện:

Công tác này được các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh Hưng Yên quan tâm, trong năm 2013 các đơn vị trong tỉnh đã ban hành 08 văn bản mới và sửa đổi 3 văn bản để thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Các kết quả khác đã thực hiện:

Trong năm 2013, các đơn vị trong tỉnh đã mở 07 lớp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng với 340 lượt cán bộ, công chức và nhân dân tham gia.

## **2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng**

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tỉnh đã thực hiện công khai, minh bạch theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng: Công khai, minh bạch trong mua sắm công và xây dựng cơ bản, công khai, minh bạch trong quản lý dự án đầu tư xây dựng, công khai, minh bạch về tài chính và ngân sách nhà nước, công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng đất, công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng nhà ở, công khai các thủ tục hành chính... thông qua hình thức công khai tại hội nghị cán bộ công chức, các cuộc họp của cơ quan, niêm yết tại trụ sở cơ quan, tổ chức, đơn vị.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tỉnh đã ban hành 42 văn bản mới và 07 văn bản sửa đổi, bổ sung nhằm thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn và sử dụng kinh phí nhà nước cấp, trang thiết bị trong cơ quan theo đúng các quy định của Nhà nước, của tỉnh. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã thực hiện nghiêm túc quy chế chi tiêu nội bộ đã ban hành, thực hiện có hiệu quả việc tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong việc khoán kinh phí và biên chế theo quy định của Nhà nước.

- Bên cạnh đó, định mức, tiêu chuẩn theo quy định của ngành dọc như ngành y tế, ngành giáo dục đào tạo... cũng được thực hiện.

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng

Theo báo cáo của các đơn vị, trong năm 2013 không có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về nhận quà, tặng quà.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tỉnh quán triệt và thực hiện đúng Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/2/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Quyết định 1017/QĐ-UBND ngày 27/5/2009 của UBND tỉnh Hưng Yên về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức cũng như các quy tắc ứng xử của từng ngành đã được ban hành;

- Trong kỳ báo cáo đã có 05 cơ quan, đơn vị trong tỉnh được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

Thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định về chuyển đổi vị trí công tác và Quyết định số 1016/QĐ-UBND ngày 27/5/2009 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc ban hành kế hoạch triển khai thực hiện quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện quy chế điều động cán bộ, luân phiên công việc theo

quy định, trong kỳ báo cáo đã có 09 cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

- Nghiêm túc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập như: Nghị định số 37/2007/QĐ-NĐ-CP ngày 09/3/2007 của Chính phủ, Quyết định số 85/2008/QĐ-TTg ngày 03/7/2008 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 2442/2007/TT-TTCP ngày 13/11/2007 của Thanh tra Chính phủ, Nghị định số 68/2011/NĐ-CP ngày 08/8/2011 của Chính phủ...

Thanh tra tỉnh đã có văn bản hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh thực hiện việc kê khai tài sản năm 2013 theo đúng quy định.

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham

Thường xuyên quán triệt thực hiện đúng quy định tại Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 2/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách. Trong kỳ báo cáo không có trường hợp phải xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tỉnh tiếp tục thực hiện Quyết định số 93/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 15/2007/QĐ-UBND ngày 11/10/2007 của UBND tỉnh Hưng Yên nhằm nâng cao chất lượng giải quyết các thủ tục hành chính theo cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn. Tiếp tục đẩy mạnh việc tuyên truyền kết quả Đề án 30 để người dân biết, giám sát quá trình thực thi công vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Việc áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong quản lý điều hành luôn được các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong địa bàn tỉnh quan tâm thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả công tác; thường xuyên đổi mới và đầu tư cho lĩnh vực tin học hoá quản lý hành chính theo đúng quy định của ngành, của tỉnh.

- Có 36 huyện, thành phố, sở, ngành áp dụng ISO trong quản lý hành chính; 05 huyện đang triển khai mở rộng.

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 164/2011/TT-BTC ngày 17/11/2011 của bộ Tài chính, cụ thể: cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước; cán bộ hợp đồng hưởng lương từ ngân sách nhà nước (trừ lao động hợp đồng vụ, việc, khoán gọn) ...được thực hiện chi trả qua tài khoản đối với các nội dung: Tiền lương, tiền công và các khoản phụ cấp lương; Tiền thưởng, phúc lợi tập thể; Chi bổ sung thu nhập; tiền điện thoại

đôi với các chức danh có tiêu chuẩn; khoán công tác phí và các khoản chi thanh toán cho cá nhân khác (trừ các khoản chi không mang tính ổn định).

### **3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng**

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương: Công tác tự kiểm tra nội bộ được nhiều cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tỉnh quan tâm thực hiện thường xuyên nhằm ngăn ngừa tham nhũng, lãng phí. Qua hoạt động tự kiểm tra nội bộ chưa phát hiện các vụ việc, hành vi tham nhũng.

b) Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Chưa phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo và việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua giải quyết khiếu nại, tố cáo: Chưa phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

### **4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng**

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra

- Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra: 33; số đơn vị được thanh tra, kiểm tra trách nhiệm: 34;

- Tổng số cuộc kết thúc thanh tra, kiểm tra trực tiếp tại đơn vị: 27; đã ban hành kết luận: 27.

b) Kết quả thanh tra, kiểm tra

- Số đơn vị có vi phạm: 27; số đơn vị được thanh tra, kiểm tra: 27.

- Những vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra:

Còn yếu kém về việc xây dựng, thực hiện kế hoạch về phòng chống tham nhũng; kế hoạch thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác, xây dựng chế độ định mức, tiêu chuẩn; cải cách thủ tục hành chính...

- Các kiến nghị chủ yếu mang tính chất nhắc nhở, kiểm điểm rút kinh nghiệm nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân về phòng, chống tham nhũng và góp phần đưa công tác phòng chống tham nhũng ngày càng hiệu quả.

### **5. Phát huy vai trò của xã hội về phòng, chống tham nhũng**

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong tỉnh luôn quan tâm đến vấn đề phát huy vai trò, trách nhiệm của các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo chí, ngôn luận và các tổ chức đoàn thể trong việc phòng ngừa tham nhũng. Các cơ quan báo chí, ngôn luận trong tỉnh thường xuyên tuyên truyền các quy định của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về phòng, chống tham nhũng, nêu gương kịp thời các điển hình trong công tác phòng, chống tham nhũng.

### **6. Kết quả thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước LHQ về chống tham nhũng**

Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tiếp tục thực hiện Nghị quyết 21/NQ-CP ngày 12/5/2009 của Chính phủ ban hành chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 08/01/2013 UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 08/02/2012 của Chính phủ về chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL-TW ngày 25/5/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã nhận thức rõ về ý

nghĩa, tầm quan trọng của của Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng nên đã chủ động thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các bộ phận chức năng làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến những quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tới cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong toàn tỉnh.

#### **IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

##### **1. Về công tác thanh tra**

- Hoạt động thanh tra có trọng tâm, trọng điểm; tiến độ cơ bản đảm bảo kế hoạch thanh tra được phê duyệt;

- Trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra được Thanh tra tỉnh tuân thủ chặt chẽ;

- Chất lượng các cuộc thanh tra cơ bản đảm bảo. Tuy nhiên đối với một số thanh tra huyện, kết quả thanh tra chưa cao, số liệu hầu như mang tính chất thống kê, kiến nghị xử lý chủ yếu là nhắc nhở, chấn chỉnh;

- Cho đến nay, cơ bản đã không còn tình trạng chùng chéo giữa Thanh tra huyện, thành phố, Thanh tra tỉnh và Thanh tra sở.

##### **2. Về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo**

*Nguyên nhân dẫn đến tình trạng khiếu nại, tố cáo:*

- Nguồn gốc đất đai không rõ ràng, nên khi thu hồi đất, thực hiện chế độ chính sách đền bù, tái định cư có vướng mắc, khó khăn.

- Nhận thức của một bộ phận công dân còn hạn chế, có một số người cố tình lợi dụng việc khiếu nại tố cáo nhằm đạt được mục đích cá nhân.

- Do thay đổi trong cơ chế, chính sách, nhất là trong công tác thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng và tái định cư.

*\* Đánh giá ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm:*

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được xác định là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thiết yếu góp phần ổn định tình hình chính trị của địa phương; trình tự, thủ tục giải quyết ngày càng được tuân thủ chặt chẽ hơn, theo đó, chất lượng và hiệu quả giải quyết được nâng lên.

Tuy nhiên, còn có một số hạn chế, khuyết điểm, cụ thể:

- Trong công tác tiếp dân của lãnh đạo và tiếp dân thường xuyên: ở các cấp, sở, ngành chưa gắn tiếp dân thường xuyên với tiếp dân của lãnh đạo theo quy định; có nơi, lãnh đạo ngại va chạm, tiếp xúc với dân.

- Trong công tác phân loại, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo ở các cấp, các ngành: còn có sai sót, đơn gửi nhiều nơi, vượt cấp..., việc xử lý đơn thiếu chính xác, trùng lặp.

- Trong thanh tra, kiểm tra, xác minh, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo ở một số vụ việc còn kéo dài, chưa đảm bảo thời gian theo quy định của Luật khiếu nại, tố cáo, nội dung xác minh, biện pháp giải quyết thiếu thuyết phục, nên kết luận và quyết định giải quyết không có tính khả thi.

- Trong đối thoại với công dân (*đối với các trường hợp pháp luật bắt buộc phải đối thoại và các trường hợp phức tạp cần phải tổ chức đối thoại*) chưa làm sáng tỏ sự việc qua đối thoại, dẫn đến sau khi có kết luận và quyết định giải quyết chưa khả thi.



- Việc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo: có nơi chưa được coi trọng đúng mức, sau khi có quyết định giải quyết, xử lý, việc đôn đốc, tổ chức thực hiện còn có biểu hiện né tránh.

- Việc theo dõi kết quả giải quyết thông qua hoạt động tiếp dân còn chưa sát sao.

*Đánh giá ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm trong việc chỉ đạo, điều hành công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:*

- Kịp thời rà soát, chỉnh sửa, ban hành mới văn bản phục vụ công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực khiếu nại, tố cáo; theo dõi, chỉ đạo, kế hoạch thực hiện.

- Chú trọng công tác tuyên truyền, hướng dẫn, tập huấn cho cán bộ, công chức và nhân dân thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo cơ quan thanh tra tỉnh, huyện, thành phố, sở thực hiện thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo; công tác thanh tra trách nhiệm được ban hành cùng với kế hoạch thanh tra hàng năm.

- Công tác xây dựng, đào tạo, bồi dưỡng, đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo luôn được quan tâm.

Tuy nhiên, năng lực, trình độ của một số cán bộ, công chức làm công tác này còn hạn chế; việc giải thích, thuyết phục, hướng dẫn công dân có nơi hiệu quả chưa cao.

*Đánh giá vai trò của cơ quan thanh tra; công tác phối hợp giữa Trung ương và địa phương:*

Nhìn chung các cơ quan thanh tra đã chủ động, tích cực tham mưu cho Thủ trưởng cùng cấp trong công tác tiếp công dân, phân loại xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo; UBND tỉnh thường xuyên phối hợp với Thanh tra Chính phủ và các cơ quan Trung ương, UBND thành phố Hà Nội trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Tuy nhiên do lực lượng cán bộ thanh tra trên địa bàn tỉnh còn hạn chế về số lượng nhất là thanh tra huyện, thành phố, sở ngành nên cũng ảnh hưởng đến kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

*Nguyên nhân những ưu điểm, hạn chế, khuyết điểm và kinh nghiệm rút ra qua tổ chức, chỉ đạo và thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:*

+ Nguyên nhân hạn chế, khuyết điểm:

- Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật còn hạn chế; nội dung, hình thức, cách thức tuyên truyền phổ biến pháp luật chưa được cụ thể và gắn với tình hình thực tế của địa phương, thiếu tính thuyết phục.

- Cơ chế chính sách chưa phù hợp với thực tế; công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực, nhất là trong quản lý và sử dụng đất đai còn có sai phạm, yếu kém; mặt khác do cơ chế giải quyết khiếu nại, tố cáo còn chưa được hoàn thiện, vướng mắc cả về thẩm quyền và trình tự, thủ tục giải quyết.

- Đội ngũ cán bộ công chức chưa đáp ứng yêu cầu quản lý trong tình hình hiện nay; năng lực quản lý của đội ngũ cán bộ, công chức trong việc tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật còn hạn chế.

*Bài học kinh nghiệm trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:*

- Phải kịp thời nắm bắt thông tin, dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn, lĩnh vực quản lý;

- Phải gắn trách nhiệm cụ thể của các cấp, các ngành, của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc tiếp dân, xử lý, giải quyết đơn thư; cũng như trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong việc chỉ đạo phối hợp thực hiện; xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân khi có vi phạm;

- Vai trò quan trọng của cán bộ làm công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư là người có năng lực, trình độ, am hiểu pháp luật, có khả năng giải thích, thuyết phục;

- Kiên quyết xử lý các trường hợp lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để vu khống, bôi nhọ, gây rối trật tự, không chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

*Dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo:*

Dự báo, tỉnh Hưng Yên có vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người phức tạp của công dân 3 xã Xuân Quan, Cửu Cao, Phụng Công huyện Văn Giang liên quan đến việc thực hiện Dự án khu đô thị thương mại du lịch Văn Giang. Ngoài ra, một số dự án phát triển kinh tế xã hội lớn trên địa bàn tỉnh đang và chuẩn bị triển khai sẽ thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, dễ phát sinh việc khiếu nại, tố cáo đông người.

### **3. Về công tác phòng, chống tham nhũng**

*\* Đánh giá tình hình tham nhũng*

Tình trạng chung về tình hình tham nhũng hiện nay, không chỉ với tỉnh Hưng Yên đó là tham nhũng ngày càng tinh vi, phức tạp hơn.

*\* Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng*

- Công tác phòng, chống tham nhũng hết sức khó khăn, chủ yếu là các giải pháp phòng ngừa. Công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, khởi tố, xét xử vụ việc tham nhũng kết quả còn chưa cao.

- Qua công tác thanh tra, giải quyết đơn thư của công dân, đã phát hiện sai phạm, thiếu sót về kinh tế, quản lý sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản; kiến nghị chấn chỉnh công tác quản lý.

*\* Dự báo tình hình tham nhũng*

Tình hình tham nhũng vẫn luôn là vấn đề nóng, là vấn đề bức xúc của toàn xã hội. Tham nhũng ngày càng diễn ra tinh vi, phức tạp hơn, gây khó khăn cho công tác phòng, chống. Các lĩnh vực được đánh giá dễ xảy ra tham nhũng như: đất đai, tài nguyên, khoáng sản; lĩnh vực giải quyết trực tiếp công việc của người dân, doanh nghiệp...

## **Phần 2:**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2014**

Thực hiện định hướng công tác của Thanh tra Chính phủ năm 2014; UBND tỉnh Hưng Yên chỉ đạo UBND các cấp, các sở ngành, Thanh tra tỉnh thực hiện tốt những mặt công tác chủ yếu sau:

#### **1. Công tác thanh tra**

- UBND tỉnh đã phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2014, nội dung theo định hướng chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ và những lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham

những, lãng phí,

- Kịp thời chỉ đạo thanh tra đột xuất khi có phát sinh.
- Yêu cầu các đơn vị Thanh tra trên địa bàn, đặc biệt là Thanh tra các huyện, nâng cao chất lượng các cuộc thanh tra, đưa ra các kiến nghị cụ thể, có tính khả thi.
- Yêu cầu cơ quan thanh tra tăng cường kiểm tra đôn đốc các tổ chức cá nhân nghiêm túc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra.

## **2. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo**

- Quán triệt, thực hiện tốt Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Tiếp tục chỉ đạo Trụ sở tiếp công dân của tỉnh, UBND các huyện, thành phố, các sở tổ chức tốt việc tiếp công dân.
- Kịp thời theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, đặc biệt đối với các vụ việc phức tạp, đông người, thuộc thẩm quyền giải quyết nhưng chưa dứt điểm.
- Tiếp tục kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài theo Kế hoạch 2100/KH-TTTP ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ và Quyết định số 2037/QĐ-UBND ngày 25/10/2013 UBND tỉnh.
- Chỉ đạo các đơn vị có liên quan tổng hợp, báo cáo kịp thời kết quả tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là nêu cụ thể các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền và số liệu khiếu nại, tố cáo của cấp xã.

## **3. Công tác phòng, chống tham nhũng**

- Chỉ đạo thực hiện tốt việc kê khai tài sản thu nhập năm 2013 đảm bảo chính xác đối tượng kê khai, tổng hợp báo cáo theo đúng Thông tư 08/2013/TT-TTrCP đảm bảo thời gian quy định.
- Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật; các đơn vị thanh tra thực hiện các cuộc thanh tra việc thực hiện các quy định về phòng chống tham nhũng.
- Đôn đốc, kiểm tra các sở, ngành, địa phương nghiêm túc thực hiện Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 08/01/2013 UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 08/02/2012 của Chính phủ về chương trình hành động thực hiện Kết luận số 21-KL-TW ngày 25/5/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.
- Tiếp tục chỉ đạo Thanh tra tỉnh phối hợp với sở Giáo dục và Đào tạo, sở Tài chính cùng các cơ quan liên quan thực hiện Quyết định số 137/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào chương trình giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng; kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt.

## **4. Kiến nghị, đề xuất**

Nhằm từng bước nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, UBND tỉnh Hưng Yên đề nghị Thanh tra Chính phủ:

- Tăng cường tập huấn nghiệp vụ thanh tra theo từng chuyên đề, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác thanh tra. Có hướng dẫn về thanh tra chuyên đề để các tỉnh có định hướng đối với nội dung này.

- Tăng cường bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác tiếp dân, kiểm tra, xác minh đơn thư khiếu nại, tố cáo. Có hướng dẫn, quy định cụ thể về cơ chế phối hợp giữa cơ quan tiếp dân, cơ quan xử lý đơn thư và cơ quan giải quyết đơn thư.

- Quy định đối tượng báo cáo công tác thanh tra là cơ quan Thanh tra các cấp nhằm đảm bảo tính chủ động, khách quan, kịp thời thống nhất với Luật Thanh tra năm 2010 (điểm b, khoản 1, Điều 21; khoản 6, Điều 24; điểm b, khoản 1, Điều 27);

- Thống nhất đối tượng (cơ quan quản lý hay cơ quan thanh tra), phạm vi và các loại báo cáo (quý, 6 tháng...) để đồng bộ giữa Báo cáo công tác thanh tra, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng chống tham nhũng; quy định tiêu chí trong biểu mẫu báo cáo đơn giản hơn.

UBND tỉnh Hưng Yên tổng hợp báo cáo Thanh tra Chính phủ. / *[Signature]*

**Nơi nhận:**

- Thanh tra Chính phủ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục I Thanh tra Chính phủ;
- Thanh tra tỉnh;
- Ban Nội chính tỉnh;
- Cục thống kê tỉnh;
- Phòng Nội chính, TCD;
- Lưu VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*[Signature]*  
**Đặng Minh Ngọc**